TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10-PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 45/2025/HSST
Ngày 09 tháng 12 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10-PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Văn Thông và ông Nguyễn Ngọc Triển

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Hải Yến –Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10-Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Lưu Hải Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10-Phú Thọ mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 31/2025/HSST ngày 30/10/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2025/QĐXX-HSST ngày 19/11/2025 đối với các bị cáo:

1/ Bùi Văn C, sinh ngày 20 tháng 5 năm 1982 tại Phú Thọ; Nơi cư trú: Thôn M, xã Thôn M, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Tiến X và bà Vũ Thị X; Vợ: Chu Thị H; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; Tiền sử: Tại Bản án số 13/2019/HSST ngày 11/4/2019, Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) tuyên phạt 35.000.000đồng về hành vi đánh bạc. Ngày 26/6/2024 chấp hành xong toàn bộ bản án, đến nay đã được xoá án tích; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

2/Chu Văn L, sinh ngày 19 tháng 4 năm 1994 tại Phú Thọ; Nơi cư trú: Thôn M, xã Thôn M, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn Nghị và bà Nguyễn Thị Thái; Vợ: Trịnh Thị Bích Trinh; con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Bùi Thị TH, sinh năm 2003 trú tại thôn Mới, xã Thôn M, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình sinh sống tại địa phương, Chu Văn L nói chuyện với Bùi Văn C về việc L có nhu cầu mua số lô trái phép nhưng không biết ai bán. Thấy vậy mặc dù không phải đại lý bán vé xổ số của Công ty xổ số nào, nhưng do hám lời, thấy việc bán số lô trái phép thu được lợi nhuận cao nên C bảo L là C sẽ đứng ra bán số lô trái phép cho L thì L đồng ý. Sau đó, L và C thống nhất với nhau mua bán số lô trái phép với hình thức và tỷ lệ thắng thua như sau: Cách tính thắng thua phụ thuộc vào kết quả của giải xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày. Số lô là số tự nhiên bất kỳ có 02 chữ số trong dãy số từ 00 đến 99. Mỗi một điểm lô C bán cho L với giá 22.000 đồng. Nếu số lô L mua mà trùng với 02 số cuối của bất kỳ một giải thưởng nào (từ giải đặc biệt đến giải bảy) thì L sẽ thắng và được C trả tiền thưởng theo tỷ lệ cứ 01 điểm lô thì được 80.000 đồng. Trường hợp số lô L mua trùng với 02 số cuối của nhiều giải thưởng thì số tiền L được hưởng tương ứng sẽ nhân lên theo số lần trùng lặp như vậy nhưng không được hưởng quá 03 lần (kép 3).

Sau khi thỏa thuận cách thức chơi, tỷ lệ ăn thua như đã nêu trên, C và L thống nhất khi nào L mua số lô trái phép thì sẽ gọi điện thoại trực tiếp cho C.

Buổi chiều ngày 10/7/2025, L sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S21, màu xanh bên trong lắp sim số thuê bao 0963.706.261 gọi điện đến số thuê bao 0968.279.762 có tên trong danh bà là "C H" của C để hỏi mua các số lô, cụ thể:

- Hồi 17 giờ 59 phút ngày 10/7/2025: L gọi điện cho C hỏi mua các số lô: 38, 83, 53, 57 mỗi số với lượng 10 điểm; số lô 58, 94, 69, 83 mỗi số với lượng 40 điểm; số lô 49, 95 mỗi số với lượng 90 điểm;

- Hồi 18 giờ 03 phút ngày 10/7/2025, L tiếp tục gọi điện cho C hỏi mua số lô 69 với lượng 20 điểm.

Tổng số điểm lô L đã mua của C 400 điểm lô, tương ứng với số tiền 8.800.000 đồng (giá 22.000 đồng/1 điểm). Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thường ngày 10/7/2025, L trúng thưởng số lô 57 với lượng 10 điểm (trùng với 2 số cuối của giải sáu tương ứng với số tiền 800.000đ).

Như vậy, tổng số tiền L và C sử dụng để đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô trong ngày 10/7/2025 là 8.800.000đ + 800.000đ = 9.600.000đ. Sau khi tính toán, số tiền L phải trả cho C là 8.000.000đ. Ngày 17/7/2025 L sử dụng số tài khoản 0963706261 ngân hàng Vietinbank đứng tên Chu Văn L chuyển trả trước cho C số tiền 5.000.0000đ đến số tài khoản 1022393137 ngân hàng Vietcombank đứng tên chị Bùi Thị TH, sinh năm 2003 trú tại thôn Mới, xã Thôn M, tỉnh Phú

Thọ (là con gái C) theo yêu cầu của C. Số tiền 3.000.000đ còn lại đến nay L chưa trả cho C.

Ngày 28/7/2025 Cơ quan điều tra đã triệu tập Bùi Văn C và Chu Văn L đến làm việc. Quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra, L và C đã thừa nhận hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức mua bán số lô của mình. Cơ quan điều tra đã lập biên bản sự việc và thu giữ các vật chứng gồm

- Bùi Văn C tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A16, màu xanh, số IMEI (khe 1): 35 7967979397246; số IMEI (khe 2): 358928139397244, bên trong lắp 01 sim số: 0968 279 762, máy đã cũ và qua sử dụng.

- Chu Văn L tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S21 Fe màu xanh, có số IMEI 1: 352970500417231, số IMEI 2: 353232940417233, bên trong lắp 01 sim số 0963.706.261, máy cũ đã qua sử dụng.

- Chị Bùi Thị TH tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại iPhone 13 Pro Max, màu xanh, có số IMEI: 358442714349208, số IMEI 2: 358442714492784, bên trong lắp 01 thẻ sim vật lý số 0965717409, đã cũ và đã qua sử dụng.

- Quá trình điều tra, ngày 10/10/2025, Bùi Văn C tự nguyện giao nộp số tiền 5.800.000đ cho cơ quan điều tra để phục vụ giải quyết vụ án.

Kết quả kiểm tra, trưng cầu giám định điện thoại:

Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ tiến hành kiểm tra dữ liệu trên chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S21, màu xanh bên trong lắp sim số thuê bao 0963.706.261 của Chu Văn L. Kết quả xác định:

- Tại ứng dụng lịch sử cuộc gọi phát hiện 09 cuộc gọi phát sinh giữa số điện thoại trên của L và số điện thoại 0968.279.762 được lưu tên trong danh bạ là “C H” từ ngày 10/7/2025 đến ngày 17/7/2025 (trong đó có 01 cuộc gọi không thành công).

- Tại thư mục bộ nhớ trong phát hiện có 08 File ghi âm cuộc gọi giữa số điện thoại trên của L và số điện thoại 0968.279.762 được lưu tên trong danh bạ là “C H” có nội dung liên quan đến việc mua bán số lô, số đề cụ thể:

+ File 1 tên: “Ghi âm cuộc gọi C H_250710_175929.m4a”, thời gian 18 giờ 00 ngày 10/7/2025.

+ File 2 tên: “Ghi âm cuộc gọi C H_250710_180351.m4a”, thời gian 18 giờ 03 ngày 10/7/2025.

+ File 3 tên: “Ghi âm cuộc gọi C H_250711_102104.m4a”, thời gian 10 giờ 21 ngày 11/7/2025.

+ File 4 tên: “Ghi âm cuộc gọi C H_250711_102308.m4a”, thời gian 10 giờ 23 ngày 11/7/2025.

+ File 5 tên: “Ghi âm cuộc gọi C H_250711_102519.m4a”, thời gian 10 giờ 25 ngày 11/7/2025.

+ File 6 tên: “Ghi âm cuộc gọi C H_250713_180558.m4a” thời gian 18 giờ 06 ngày 13/7/2025.

+ File 7 tên: “Ghi âm cuộc gọi C H_250717_081023.m4a”, thời gian 08 giờ 10 ngày 17/7/2025.

+ File 8 tên: “Ghi âm cuộc gọi C H_250717_093743.m4a”, thời gian 09 giờ 37 ngày 17/7/2025.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trích xuất, dịch nội dung các đoạn ghi âm trên kết quả nội dung các đoạn ghi âm đều liên quan đến hành vi mua bán số lô giữa L và C vào ngày 10/7/2025.

Ngày 31/7/2025, Cơ quan điều tra có Quyết định số 5646 trưng cầu Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an giám định âm thanh, dịch chi tiết nội dung lời thoại trong 08 tập tin ghi âm cuộc gọi điện thoại được trích xuất từ điện thoại của bị can Chu Văn L và xác định trong 08 tập tin ghi âm cuộc gọi điện thoại có xuất hiện giọng nói của Chu Văn L, Bùi Văn C không?

Ngày 22/8/2025, Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an có Kết luận giám định số 5847/KL-KTHS, kết luận:

Không tìm thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong tệp âm thanh mẫu cần giám định.

Tiếng nói của Chu Văn L trong mẫu so sánh có trong mẫu cần giám định (Ký hiệu "L" trong Bản dịch nội dung ghi âm mẫu cần giám định).

Tiếng nói của Bùi Văn C trong mẫu so sánh có trong mẫu cần giám định (Ký hiệu "C" trong Bản dịch nội dung ghi âm mẫu cần giám định).

- Đã chuyển nội dung tiếng nói trong mẫu cần giám định thành văn bản (Nội dung chi tiết được thể hiện trong Bản dịch nội dung ghi âm mẫu cần giám định kèm theo)

- Đã sao lưu các tệp âm thanh mầu cần giám định ra đĩa CD-R.

Kèm theo Kết luận giám định có:

- 01 bản dịch nội dung ghi âm mẫu cần giám định gồm 05 trang giấy khổ A4.

Kết luận giám định nêu trên xác định: Có 08 file ghi giữa Chu Văn L và Bùi Văn C đều liên quan đến hành vi mua bán số lô trái phép giữa hai bị cáo

trong ngày 10/7/2025 và hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo, kết quả kiểm tra điện thoại di động và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Kết quả xác minh số điện thoại:

Ngày 31/7/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ có văn bản số 4541 đề nghị Cục Bảo vệ an ninh Quân đội và Tập đoàn Công nghiệp- Viễn thông Quân đội (Viettel) cung cấp thông tin về chủ thuê bao của số thuê bao 0968.279.762 và 0963.706.261 thu giữ của Chu Văn L và Bùi Văn C. Căn cứ Công văn của Cơ quan điều tra, Tập đoàn Viettel đã có tài liệu phúc đáp xác định: Số thuê bao 0968.279.76: Chủ thuê bao đứng tên Bùi Văn C, SN: 20/5/1982 địa chỉ thôn Mới, xã Tân Tiến, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là thôn Mới, xã Thôn M, tỉnh Phú Thọ); Số thuê bao 0963.706.261: Chủ thuê bao đứng tên Chu Văn L, SN: 19/4/1994 địa chỉ thôn Mới, xã Tân Tiến, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là thôn Mới, xã Thôn M, tỉnh Phú Thọ).

Kết quả xác minh và sao kê tài khoản:

- Đối với tài khoản số 0963706261 ngân hàng Vietinbank, quá trình điều tra xác định đây là tài khoản của Chu Văn L. Kết quả sao kê xác định ngày 17/7/2025 số tài khoản trên có chuyển số tiền 5.000.000đ đến số tài khoản 1022393137 đứng tên Bùi Thị TH.

- Đối với tài khoản số 1022393137 ngân hàng Vietcombank đứng tên Bùi Thị TH. Kết quả sao kê xác định ngày 17/7/2025 số tài khoản trên có nhận số tiền 5.000.000đ từ số tài khoản 0963706261 đứng tên Chu Văn L chuyển đến.

Quá trình điều tra xác định, Bùi Văn C và Chu Văn L chỉ đánh bạc với nhau 01 lần trong ngày 10/7/2025, không đánh bạc thêm lần nào nữa, không có ai tham gia hay giúp sức, do đó hành vi của C và L không cấu thành tội Tổ chức đánh bạc theo quy định tại Điều 322 Bộ luật hình sự mà chỉ cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Xác minh tại địa phương thấy Bùi Văn C và Chu Văn L làm nghề lao động tự do, có thu nhập đủ để sinh hoạt hàng ngày, tiền đánh bạc thu lời bất chính không phải là nguồn thu nhập chính nên việc đánh bạc trái pháp luật như nêu trên không có tính chất chuyên nghiệp.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A16, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S21, 02 thẻ sim số điện thoại 0963.706.261 và 0968.279.762 và 5.800.000đ Bùi Văn C tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra.

Tại cáo trạng số 06/CT-VKSYL ngày 29/10/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Phú Thọ đã truy tố Bùi Văn C và Chu Văn L về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Phú Thọ luận tội đối với các bị cáo Bùi Văn C và Chu Văn L và giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn C từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 tháng đến 30 tháng; Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Chu Văn L từ 09 tháng đến 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng đến 24 tháng; Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự phạt tiền bị cáo Bùi Văn C từ 12.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng, bị cáo Chu Văn L từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng sung quỹ nhà nước. Truy thu 3.000.000 đồng của Chu Văn L để sung quỹ Nhà nước. Và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của bị cáo và Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản sự việc, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng với các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 17 giờ 59 phút ngày 10/7/2025, Bùi Văn C bán cho Chu Văn L các số lô 38, 83, 53, 57 mỗi số 10 điểm; số lô 58, 94, 69, 83 mỗi số 40 điểm; số lô 49, 95 mỗi số với lượng 90 điểm; Hồi 18 giờ 03 phút ngày 10/7/2025, C tiếp tục bán cho L số lô 69 với lượng 20 điểm. Tổng số điểm lô L đã mua của C là 400 điểm tương ứng với số tiền 8.800.000đ (C bán cho L với giá 22.000đ/1 điểm lô).

Căn cứ kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày 10/7/2025 thì L trúng thưởng số lô 57 với lượng 10 điểm tương ứng với số tiền 800.000đ

(80.000đ/1 điểm trúng thưởng). Do vậy tổng số tiền đánh bạc trái phép của C và L ngày 10/7/2025 được xác định là: 8.800.000đ + 800.000đ = 9.600.000đ.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định: *"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng…… thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm".*

Do đó bản cáo trạng số 06/CT-VKSYL ngày 29/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10-Phú Thọ đã truy tố các bị cáo Bùi Văn C, Chu Văn L về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Bùi Văn C bán cho Chu Văn L là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần đưa các bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật là cần thiết để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy:

Các bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 3 năm tù nên theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm ít nghiêm trọng. Về vai trò của các bị cáo trong vụ án, bị cáo Bùi Văn C phạm tội với vai trò là người chủ cái bán số lô trái phép nên đóng vai trò chính trong vụ án. Chu Văn L phạm tội với vai trò là người mua số lô trái phép. Về nhân thân, trước khi phạm tội bị cáo C là người có nhân thân xấu đã bị kết án về tội đánh bạc, bị cáo L là người có nhân thân tốt vì chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo C còn có thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đó là bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 5.800.000 đồng phải truy thu. Xét thấy các bị cáo phạm tội thuộc tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng không nhất thiết phải phạt tù giam các bị cáo mà chỉ cần xử phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ để cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đảm bảo tính nhân đạo của pháp luật và không trái hướng dẫn tại nghị quyết 03/2025/VBHN -TANDTC ngày 10/7/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án

nhân dân tối cao như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Cần phạt tiền các bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng sung quỹ nhà nước theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A16 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S21. Quá trình điều tra và tại phiên toà xác định 02 chiếc điện thoại này là tài sản của C và L. C và L đã sử dụng làm công cụ, phương tiện để thực hiện hành vi đánh bạc. Do đó cần tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước. Đối với 02 sim số điện thoại 0963.706.261 và 0968.279.762 không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại iPhone 13 Pro Max, màu xanh thu giữ của chị Bùi Thị TH, xác định dây là tài sản hợp pháp của chị Thanh, chị Thanh không sử dụng hay giúp đối hành vi phạm tội trên nên ngày 20/8/2025 Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho chị Thanh. Chị Thanh đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì nên hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 5.800.000 đồng Bùi Văn C tự nguyện giao nộp (bao gồm số tiền 5.000.000 đồng mà L trả cho C và 800.000 đồng C chưa trả cho L khi trúng thưởng), quá trình điều tra và tại phiên toà xác định đây là tiền C dùng để đánh bạc ngày 10/7/2025. Do đó cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 3.000.000đ là tiền Chu Văn L mua số lô trái phép của C vào ngày 10/7/2025 nhưng chưa trả cho C là phương tiện bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Đến nay, bị cáo L chưa nộp lại số tiền trên nên cần truy thu để sung quỹ Nhà nước.

Đối với chị Chu Thị H, sinh năm 1983 trú tại thôn Mới, xã Thôn M, tỉnh Phú Thọ (là vợ của Bùi Văn C), quá trình làm việc cơ quan điều tra đã kiểm tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, loại A55, màu xanh của chị H không thấy có nội dung liên quan đến việc mua bán số lô, số đề. Ngoài ra C, L và chị H đều khai báo rằng chị H không liên quan và không biết về việc ghi số lô, số đề nêu trên nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với chị H là phù hợp pháp luật.

Đối với Bùi Thị TH, sinh năm 2003 trú tại thôn Mới, xã Thôn M, tỉnh Phú Thọ (là con gái của Bùi Văn C), ngày 17/7/2025, C đã thông qua tài khoản ngân hàng của chị Thanh để nhận số tiền 5.000.000 đồng do L chuyển. Số tiền này là tiền C và L sử dụng đề đánh bạc ngày 10/7/2025. Tuy nhiên, khi chị Thanh giúp C nhận số tiền trên thì chị Thanh không hề biết số tiền đó liên quan đến hành vi đánh bạc giữa C và L. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý đối với chị Thanh là phù hợp pháp luật.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn C và Chu Văn L phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn C 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (Hai) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Chu Văn L 08 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Văn C và Chu Văn L cho Ủy ban nhân dân xã Thôn M, tỉnh Phú Thọ giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Phạt tiền bị cáo Bùi Văn C 10.000.000 (Mười triệu) đồng, bị cáo Chu Văn L 10.000.000 (Mười triệu) đồng sung quỹ nhà nước.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Truy thu 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) của Chu Văn L để sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu 5.800.000 đồng sung quỹ Nhà nước. Tịch thu phát mại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A16, màu xanh, số IMEI (khe 1): 35 7967979397246; số IMEI (khe 2): 358928139397244 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S21, có số IMEI 1: 352970500417231, số IMEI 2: 353232940417233. Tịch thu tiêu huỷ sim số điện thoại 0963.706.261 và 0968.279.762 (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ ngày 17/11/2025).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Buộc các bị cáo Bùi Văn C và Chu Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận
-VKSND khu vực 10-Phú Thọ;
-VKSND tỉnh Phú Thọ;
-Cơ quan THA hình sự,
Công an tỉnh Phú Thọ;
-Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 10-Phú Thọ;
-UBND xã Thôn M;
- Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Bình Thuận